

Bản án số: 47/2022/HS-ST
Ngày 20-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang và bà Lê Thị Thu Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lâm, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố M tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hùng Vĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 09/5/2022 đối với các bị cáo:

* *Họ và tên:* **Tạ Văn A** (tên gọi khác: không), sinh ngày 20 tháng 7 năm 1994; tại thành phố M, Quảng Ninh; nơi cư trú: khu 3, phường Hải Hòa, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; T2 độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn V, sinh năm 1955 và bà Tạ Thị N2, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Thị D2, sinh năm 1996; con: có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/01/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt.

* *Họ và tên:* **Phạm Tiến N** (tên gọi khác: không), sinh ngày 26 tháng 7 năm 1992; tại thành phố M, Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn 3, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: thôn 5, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; T2 độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Tiến T (đã chết) và bà Trần Thị M, sinh năm 1953; vợ: Từ Thị D, sinh năm 1995 (đã ly hôn); con: có 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/01/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Bị hại*: anh Vi Văn B, sinh năm 1994, nơi cư trú: thôn Nam, xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Vi Văn C, Lê Văn T2, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T3, Lê Văn T4. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 13/10/2021, Tạ Văn A, Phạm Tiến N cùng anh Vi Văn B (sinh năm 1994, trú tại: thôn N, xã V, thành phố M), anh Lê Văn T2 và một số người ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Lê Văn T4 ở khu 3, phường H, thành phố M. Trong lúc ăn, Văn A và N cho rằng anh B có lời nói thách thức, không tôn trọng mọi người nên giữa anh B với Văn A và N nảy sinh mâu thuẫn, to tiếng, cãi chửi nhau.

Khoảng 22^h30' cùng ngày, anh B và Văn A đứng dậy ra về. Khi cả 2 ra đến cổng thì tiếp tục xảy ra cãi chửi nhau, Văn A lao vào, dùng tay nắm 03 đến 04 nhát vào mặt và dùng chân phải đạp 01 nhát vào bụng của anh B làm anh B ngã dựa vào bờ tường rồi ngã ngửa xuống nền đường bê tông. Lúc này, N cùng những người khác từ trong nhà anh T4 đi ra, thấy anh B và Văn A đang xô sát, thì N vào can ngăn nhưng bị anh B dùng tay nắm 01 nhát vào mặt, dùng chân đạp 01 nhát vào bụng làm N ngã xuống đất. N liền đứng dậy dùng hai tay nắm 02 nhát vào ngực và dùng chân phải đạp 01 nhát vào bụng anh B làm anh B ngã ngửa, đầu đập xuống nền đường bê tông. Văn A cũng tiếp tục lao vào dùng tay nắm liên tiếp 02 đến 03 nhát vào mặt anh B, làm anh B ngất đi. Thấy vậy, anh T4, anh T2 cùng mọi người vào can ngăn, kéo Văn A ra khỏi vị trí đánh nhau. Anh T2 lay cho anh B tỉnh thì thấy vùng đầu anh B chảy máu nên anh T2 dìu anh B đi cách vị trí đánh nhau khoảng 10 mét, thì N đuổi theo dùng chân đạp 01 nhát vào người anh B khiến anh B ngã ngửa xuống nền đường bê tông. Tiếp đó, Văn A xông đến dùng tay nắm 03 đến 04 nhát vào mặt anh B làm anh B tiếp tục ngất đi. Mọi người vào can ngăn, thì Văn A và N bỏ đi, anh B được đưa về nhà.

Trong khoảng thời gian từ ngày 13 đến ngày 26/10/2021, anh B bị đau đầu, không ăn, ngủ được. Đến ngày 26/10/2021, anh B được gia đình đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh khám thì được chẩn đoán là chảy máu não và phải tiến hành phẫu thuật. Ngày 27/10/2021, ông Vi Văn C (bố anh B) gửi đơn T2 báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 813 ngày 10/11/2021, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận: anh Vi Văn B bị chấn thương sọ não, hiện không có di chứng về thần kinh, tổn thương do vật tày tác động trực tiếp vào vùng thái dương đỉnh phải gây tụ máu dưới màng cứng, lực tác động tương hỗ đối bên gây tổn thương nhu mô não thùy trán trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 49% (bốn mươi chín phần trăm). Cụ thể gồm:

- Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải hiện tại còn lớp dịch màng cứng bán cầu phải chỗ dày nhất 10cm trên phim chụp CT-Scanner sọ não: 16%.

- Tổn thương nhu mô não hiện tại còn ổ giảm tỷ trọng nhu mô não khu trú kích thước (28x14)mm: 26%.

- Lỗ khoan xương sọ bán cầu phải để lấy máu tụ dưới màng cứng: 16%.

- Sẹo vết mổ vùng thái dương đỉnh phải kích thước (04x0,2)cm; dẫn lưu kích thước (1,5x0,3)cm: 01% + 01% .

Tại Công văn số 47/21/CV-TTPY ngày 10/12/2021, của Trung tâm pháp y Sở Y tế Quảng Ninh thể hiện: Trường hợp của anh Vi Văn B bị vật tày tác động trực tiếp vào vùng thái dương đỉnh phải gây tụ máu dưới màng cứng, lực tương hỗ đối gây tổn thương nhu mô não thùy trán trái. Nếu dùng tay chân đánh hoặc bị ngã xuống đường đều có thể gây thương tích cho anh B. Căn cứ vào kết quả chụp cắt lớp vi tính và MRI sọ não khi vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh điều trị ngày 26/10/2021, Trung tâm pháp y nhận định tổn thương của anh Vi Văn B phù hợp với tổn thương ngày 13/10/2021.

Quá T2 điều tra, Tạ Văn A và Phạm Tiến N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Tạ Văn A và Phạm Tiến N đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của anh Vi Văn B số tiền là 80.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKS-MC, ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh truy tố Tạ Văn A và Phạm Tiến N, về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều này)

* Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát T2 bày lời luận tội giữ N quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều này); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Tạ Văn A từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2022.

Xử phạt: Phạm Tiến N từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2022.

- Về vật chứng: không có.

- Về trách nhiệm dân sự: quá T2 điều tra bị hại yêu cầu các bị cáo Tạ Văn A và Phạm Tiến N phải bồi thường thiệt hại về vật chất và tổn thất về tinh thần cho bị hại tổng số tiền là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), các bị cáo Tạ Văn A và Phạm Tiến N đã đồng ý tự nguyện bồi thường số tiền là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, do đó không đề cập đến.

- Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá T2 điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, T2 tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá T2 điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: xét lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, cùng toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22^h30' ngày 13/10/2021, tại Khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt, Tạ Văn A và Phạm Tiến N đã dùng tay chân đánh liên tiếp vào vùng mặt, ngực, bụng của anh Vi Văn B gây thương tích, làm anh B bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 49% (bốn mươi chín phần trăm).

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Vì vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”...

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt mà các bị cáo đã dùng tay chân tấn công anh B gây thương tích. Dù được mọi người can ngăn và anh Biện cũng không còn sức để phản kháng, nhưng các bị cáo vẫn tiếp tục tấn công anh Biện, thể hiện bản tính hung hãn, côn đồ, coi thường pháp luật cũng như sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố M, nên việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe giáo dục cho những người khác.

[4] Xét tính chất của đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy: các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau từ trước mà chỉ nhất thời phạm tội nên là đồng phạm giản đơn. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Tạ Văn A đã tấn công anh Biện trước, sau đó bị cáo Phạm Tiến N chạy ra can ngăn thì bị anh Biện đánh, và đã tấn công liên tiếp anh B nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo Tạ Văn A và Phạm Tiến N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên cũng xem xét hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án trước khi lượng hình, hội đồng xét xử thấy cũng có một phần lỗi của người bị hại, dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên xem xét giảm nhẹ một phần cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng giảm nhẹ đến đâu cũng cần bắt cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Điều luật không quy định về hình phạt bổ sung, nên không đề cập.

[8] Về vật chứng: không có, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Về trách nhiệm dân sự: quá T2 điều tra bị hại yêu cầu các bị cáo Tạ Văn A và Phạm Tiến N phải bồi thường thiệt hại về vật chất và tổn thất về tinh thần cho bị hại tổng số tiền là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), các bị cáo Tạ Văn A và Phạm Tiến N đã đồng ý tự nguyện bồi thường số tiền là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Nên ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo với người bị hại, bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, do đó không đề cập đến.

[10] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng T2 tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với anh Vi Văn B có hành vi dùng tay đâm một nhát vào mặt Phạm Tiến N gây thương tích nhẹ, nhưng bị cáo N không yêu cầu xử lý nên không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: **Tạ Văn A** và **Phạm Tiến N** (tên gọi khác: Không) Phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều này); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Tạ Văn A 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2022.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều này); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Phạm Tiến N 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2022.

2. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Tạ Văn A và Phạm Tiến N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt người bị hại. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong

hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan hồ sơ (CA tp Móng Cái);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Giang – Lê Thị Thu Anh

Phạm Cao Văn

